

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2022/HS-ST  
Ngày 28-10-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Sỹ Trứ.

*Thẩm phán:* Ông Trương Văn Lộc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Quốc Dũng.

Bà Trần Thị Đẹp.

Ông Bùi Văn Thuyết.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn Hoàng T, sinh năm 1982 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: số 80, đường N, Phường X, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (chết) và bà Ngô Thị H (chết); bị cáo có vợ tên Đặng Thị P và 01 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo ra đầu thú ngày 09/01/2022 và bị tạm giữ từ ngày 10/01/2022, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Hoàng Thái N là Luật sư Công ty Luật TNHH MTV P thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

**- Bị hại:** Ông Lê Trí T1, chết ngày 10/01/2022.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1989, nơi cư trú: ấp Kinh 1, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: đường D1, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương (là vợ bị hại), có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1959, nơi cư trú: ấp Kinh 1, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (là mẹ bị hại), có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Cháu Nguyễn Hữu Tr, sinh ngày 12/9/2020 (là con của bị hại). Người đại diện hợp pháp của cháu Trí: bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1989, nơi cư trú: ấp Kinh 1, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang (là mẹ cháu Trí), có mặt.

2. Bà Đặng Thị P, sinh năm 1981, nơi cư trú: ấp Kinh 1, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

*Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:*

1. Ông Lê Công B1, sinh năm 1980, có mặt.
2. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978, có mặt.
3. Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1974, có mặt.
4. Ông Trần Thanh B2, sinh năm 1981, vắng mặt.
5. Ông Huỳnh Tùng E, sinh năm 1981, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 09/01/2022, Lê Văn Hoàng T cùng Lê Công B1 uống rượu ở phòng trọ của Nguyễn Văn Q tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Lê Công B1 chở T đến nhà bà Nguyễn Thị N (là mẹ của B) tại khu phố 3, phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, B1, Thăm cùng Nguyễn Văn Thương tổ chức ăn uống tại phòng của mẹ B1. Trong lúc ngồi ăn uống, Lê Trí T1 (là em của B1) gọi điện thoại nói B1 qua phòng trọ của T1 để ăn uống, B1 đồng ý và rủ T, Thương cùng đi. Trong lúc dọn chỗ ăn uống xong thì T lấy một con dao (loại dao Thái Lan) dài khoảng 20cm cán nhựa màu vàng cất dấu vào túi quần của mình. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, B1 chở T đến phòng trọ của T1 tại đường D1, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì gặp T1, Nguyễn Văn Tr và Trần Thanh B2, Huỳnh Tùng E còn Thương đi sau. Trong lúc ngồi uống bia, rượu, Tr nói T “sao mày nói nhiều quá” nên T hỏi anh T1 “ai vậy” thì T1 nói “anh vợ tao”. Lúc này, T nói T1 đi ra ngoài nói chuyện, cả hai đi cách bàn ăn uống được khoảng 10m thì T quàng tay ôm T1, T1 đẩy T ra và dùng chân đá hai cái vào hạ bộ làm T té ngã. Bị đánh, T đứng dậy và lấy con dao để trong túi quần cầm đâm 01 nhát vào ngực trái làm T1 ngã quỵ xuống. Thấy T1 chảy nhiều máu nên T cùng mọi người đưa T1 đi cấp cứu, sau đó T1 bị tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương.

Đến 21 giờ 40 phút, ngày 09/01/2022, Lê Văn Hoàng T đến Công an phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đầu thú.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 17/GDPY ngày 13/01/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của ông Lê Trí T1: do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn vào vùng ngực gây thủng tim, chảy mất máu không hồi phục.

Bản kết luận giám định về ADN số 11/SV-PC09 ngày 28/02/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

Trên 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, có một cạnh sắc, bản mỏng, mũi nhọn, trên một mặt của lưỡi dao có chữ “KIWI BRAND MADEIN THAILAND” gửi đến giám định có bám dính máu người. Phân tích được kiểu gen (ADN) hoàn chỉnh từ mẫu máu này trùng hợp hoàn toàn với kiểu gen (ADN) của bị hại Lê Trí T1.

Trên 01 cán dao bằng nhựa dạng dẹp dài 10,5cm, dày 01cm, trên một mặt của cán dao có chữ “KIWI”, phần đuôi cán dao có một lỗ dạng hình Elip đường kính khoảng 01cm gửi đến giám định có bám dính tế bào người. Phân tích được kiểu gen (ADN) không hoàn chỉnh từ tế bào này do lượng dấu vết kém, bị lẫn của nhiều người nên không truy nguyên được cá thể.

Bản kết luận giám định về dấu vết khớp số 105/KL-KTHS (GDCH) ngày 16/3/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Lưỡi dao và cán dao thu tại hiện trường bị gãy ra từ một con dao.

Cáo trạng số: 127/CT-VKS.P2, ngày 05 tháng 10 năm 2022, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định truy tố Lê Văn Hoàng T về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và xác định: bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động người thân bồi thường một phần thiệt hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 14 năm đến 16 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Về xử lý vật chứng: xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện Kiểm sát truy tố. Bị cáo đồng ý bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại các khoản gồm: chi phí mai táng 100.000.000 đồng, viện phí 10.000.000 đồng, bồi thường tổn thất về tinh thần cho vợ và con bị hại 90.000.000 đồng; cấp dưỡng nuôi con của bị hại 388.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng: bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin lỗi người nhà bị hại, xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện làm lại cuộc đời.

*Người bào chữa cho bị cáo, Luật sư Hoàng Thái N trình bày lời bào chữa:* người bào chữa thống nhất về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên đề nghị xem xét thêm các tình tiết: bị cáo có trình độ văn hóa thấp, nhân thân tốt, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tích cực đưa bị hại đi cấp cứu; về trách nhiệm dân sự thống nhất với sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 14 năm tù.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị Hồng H trình bày:* bà H là vợ của bị hại T1. Bà H và ông T1 có một người con là cháu Lê Hữu Tr, sinh ngày 12/9/2020. Ông T1 có cha là ông Lê Văn M (đã chết) và mẹ là bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1959.

Tại phiên tòa, bà H với tư cách là người đại diện hợp pháp của bị hại vừa là người đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là con của bị hại, bà H yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản gồm: chi phí mai táng 100.000.000 đồng, viện phí 10.000.000 đồng, bồi thường tổn thất về tinh thần cho vợ và con bị hại 90.000.000 đồng; cấp dưỡng nuôi con của bị hại 398.000.000 đồng. Tuy nhiên, vợ của bị cáo là bà P đã bồi thường 20.000.000 đồng nên bà H đồng ý khấu trừ số tiền này, yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 578.000.000 đồng. Bà H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị Nh trình bày:* Bà Nh là mẹ của bị hại T1. Bị hại T1 có vợ, con, cha, mẹ như bà H trình bày là đúng. Bà Nh xem bị cáo như là con, sau khi sự việc xảy ra vợ của bị cáo bồi thường 17.000.000 đồng chi phí mai táng và còn bồi thường cho bà Nh thêm 3.000.000 đồng. Bà Nh không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đặng Thị P trình bày:* Bà P là vợ bị cáo, sau khi sự việc xảy ra, bị hại chết, bà P khuyên bảo bị cáo ra đầu thú. Bị cáo có nhờ bà P bồi thường lo chi phí mai táng 17.000.000 đồng và đưa thêm cho bà Nh 3.000.000 đồng, bà P không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này.

Người làm chứng Nguyễn Văn Q trình bày: chiều ngày 09/01/2022, bị cáo T có nói với ông Q bị cáo đâm chết người nên nhờ ông Q đưa đi đầu thú, ông Q đã chở bị cáo đến Công an phường Lái Thiêu đầu thú.

Người làm chứng Nguyễn Văn Tr trình bày: chiều ngày 09/01/2022, ông Tr có nhậu với T, T2 và một số người khác, khi đang nhậu thì thấy T kêu T2 ra ngoài, một lúc thì có tiếng truy hô, khi ông Tr ra ngoài thì thấy T1 đã ngã quy, thấy T đang cầm con dao, một lúc thì T đưa Thức đi cấp cứu.

Người làm chứng Lê Công B1 trình bày: Hôm đó, T và B1 có nhậu ở nhà mẹ B1 ở Biên Hòa thì Thức rủ đến nhà trọ T1 ở Dĩ An, nhưng do nhậu đã mệt nên ông B không nhậu, sau đó nghe tiếng ồn ào và ra thì thấy T1 đã bị đâm trên ngực ra nhiều máu nên T đưa Thức đi cấp cứu.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tình tiết như nội dung Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm quá trình thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ.

Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: khoảng 17 giờ ngày 09/01/2022, tại đường D1, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, bị cáo T, bị hại T1, ông Tr và một số người khác cùng uống bia, rượu, thì xảy ra một số lời nói qua lại giữa T và T1 thì T lấy con dao bằng kim loại, lưỡi màu trắng dài 11cm trên một mặt của lưỡi dao có chữ “KIWI BRAND MADE IN THAILAN”, cán dao bằng nhựa dạng đẹp dài 10,5cm đâm 01 nhát vào ngực trái làm T1 ngã quy, được đưa đi cấp cứu nhưng sau đó tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi đối với Lê Trí T1 số 17/GĐPY ngày 13/01/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của ông Lê Trí T1: do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn vào vùng ngực gây thủng tim, chảy mất máu không hồi phục.

Bản kết luận giám định về ADN số 11/SV-PC09 ngày 28/02/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: trên 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, có một cạnh sắc, bản mỏng, mũi nhọn, trên một mặt của lưỡi dao có chữ “KIWI BRAND MADE IN THAILAN” gửi đến giám định có bám dính máu người. Phân tích được kiểu gen (ADN) hoàn chỉnh từ mẫu máu này trùng hợp hoàn toàn với kiểu gen (ADN) của bị hại Lê Trí T1.

Như vậy, cơ chế hình thành vết thương, mẫu máu thu thập, nguyên nhân tử vong của bị hại Lê Trí T1 phù hợp với công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Giữa bị hại và bị cáo không có mâu thuẫn gì lớn nhưng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là dao lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11cm, cán bằng nhựa đâm vào vùng ngực trái bị hại làm thủng tim, chảy mất máu không hồi phục dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo đã thực hiện thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn, coi thường tính mạng của người khác và đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, hành vi bị cáo đã thực hiện.

Lời trình bày của Người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử ghi nhận, riêng đề nghị mức hình phạt là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức hành vi dùng dao bằng kim loại có lưỡi sắc nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại có thể gây thiệt hại về tính mạng của họ nhưng vẫn cố ý phạm tội và dẫn đến hậu quả làm cho bị hại chết do thủng tim, mất máu không phục hồi, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động người thân bồi thường một phần thiệt hại, khắc phục hậu quả; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là con của bị hại thống nhất thỏa thuận bồi thường các khoản, gồm: chi phí mai táng 100.000.000 đồng, viện phí 10.000.000 đồng, bồi thường tổn thất về tinh thần cho vợ và con bị hại 90.000.000 đồng; cấp dưỡng nuôi con của bị hại 398.000.000 đồng; được khấu trừ số tiền người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận của bà Phượng 20.000.000 đồng. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nh không yêu cầu gì khác, thỏa thuận này là tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, có mặt cạnh sắc, bản mỏng, trên một mặt của lưỡi dao có chữ “KIWI BRAND MADE IN THAILAN”; 01 (một) cán dao bằng nhựa màu vàng, dài 10,5cm, dày 01cm, mặt bên trái cán dao in dòng chữ “KIWI” là công cụ mà bị cáo đã sử dụng để gây án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.  
Tuyên bố bị cáo Lê Văn Hoàng T phạm tội “Giết người”.

#### 1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Hoàng T 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2022.

#### 2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 591 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lê Văn Hoàng T phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Trí T1 tổn thất về tinh thần (cho bà Nguyễn Thị Hồng H, cháu Nguyễn Hữu Tr), chi phí mai táng, viện phí, cấp dưỡng nuôi con bị hại, tổng số tiền là 578.000.000 đồng (năm trăm bảy mươi tám triệu đồng). Bà Nguyễn Thị Hồng H là người đại diện nhận số tiền trên.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Nh không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

#### 3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, có mặt cạnh sắc, bản mỏng, trên một mặt của lưỡi dao có chữ “KIWI BRAND MADE IN THAILAN”; 01 (một) cán dao bằng nhựa màu vàng, dài 10,5cm, dày 01cm, mặt bên trái cán dao in dòng chữ “KIWI” .

*(Vật chứng được chuyển đến theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương ).*

#### 4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Văn Hoàng T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 27.120.000 đồng (hai mươi bảy triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương (1);
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương (1);
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương (1);
- Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (2);
- Người bào chữa (1);
- Người tham gia tố tụng khác (2);
- Tổ Hành chính tư pháp (2);
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án (4);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LTH, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Sỹ Trứ**



